

Mục tiêu chính của Quỹ DCBF là tìm kiếm lợi nhuận từ việc đầu tư vào các loại chứng khoán nợ (bao gồm, nhưng không giới hạn, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam,...), giấy tờ có giá và các công cụ thị trường tiền tệ.

THÔNG TIN CHUNG

Ngày bắt đầu hoạt động	10/06/2013
Tổng NAV	1.779,2 tỷ VNĐ
NAV/CCQ	28.997,3 VNĐ
Ngân hàng giám sát	Standard Chartered Vietnam
Kiểm toán bởi	PwC Vietnam
Đại lý phân phối	Xem tại trang chủ www.dragoncapital.com.vn
Phí quản lý	1,2%/NAV/năm (mức tối đa)
Tỷ lệ chi phí 12 tháng	1,36%
Kỳ giao dịch	Thứ 4 và thứ 6 hằng tuần (Ngày T)
Đầu tư tối thiểu từ	100.000 đồng
Phí đăng ký	Miễn phí
Phí bán CCQ	< 179 ngày: 1,0% 180 - 364 ngày: 0,5% > 365 ngày: 0%

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG

Tại thời điểm 31/12/2025, giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ DCBF (NAV/CCQ) ở mức 28.997,3 đồng, tăng 0,69% so với cuối tháng 11/2025 và tăng 6,92% so với cuối năm 2024. Mức tăng trưởng của Quỹ trong tháng 12 và lũy kế 12 tháng năm 2025 cao hơn mức tăng của lãi suất tiền gửi 12 tháng bình quân của 4 ngân hàng lớn nhất, với mức tăng cùng kỳ tương ứng 0,42% và 4,81%. Tổng giá trị tài sản ròng và tổng tài sản của Quỹ tại thời điểm 31/12/2025 tương ứng 1.779,2 và 1.816,4 tỷ đồng.

Trong năm 2025, kết quả hoạt động của Quỹ DCBF chủ yếu đến từ lợi suất nắm giữ các khoản đầu tư với thu nhập 138,3 tỷ đồng và 1,3 tỷ đồng lãi từ hoạt động giao dịch đầu tư, qua đó đạt tổng lợi nhuận 139,6 tỷ đồng trong cả năm. Tổng chi phí hoạt động của Quỹ DCBF năm 2025 là 1,36%.

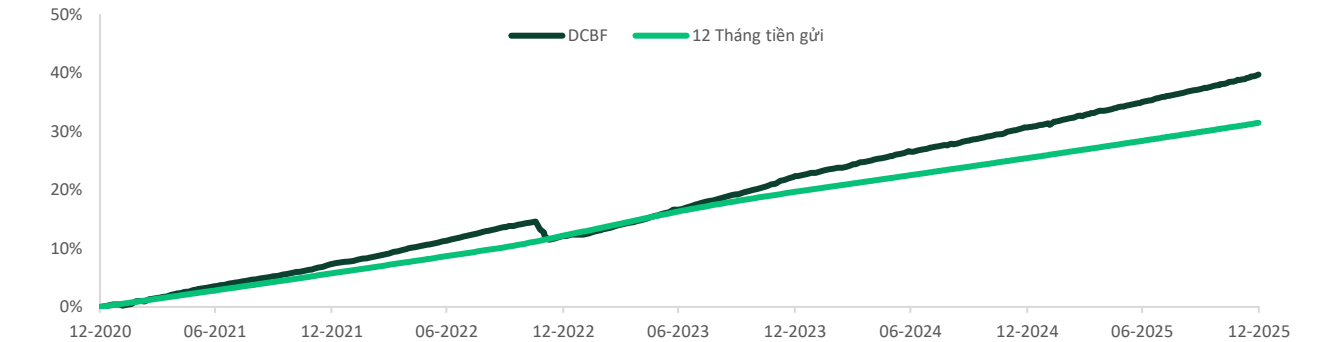
Tại thời điểm 31/12/2025, khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn nhất danh mục Quỹ với 66%, tăng so với 59% cuối tháng 11/2025, trong đó khoảng 26% là trái phiếu doanh nghiệp kỳ hạn dưới 1 năm. Chứng chỉ tiền gửi chiếm 19%, không thay đổi so với cuối tháng trước, trong khi tỷ trọng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng ở mức 15%, giảm so với mức 22% cuối tháng 11/2025. Kỳ hạn trung bình còn lại của danh mục khoảng 1,6 năm, trong đó kỳ hạn trung bình của trái phiếu là 2,0 năm.

Ban điều hành DCBF trân trọng cảm ơn Quý nhà đầu tư đã tin tưởng và gắn bó cùng Quỹ trong năm 2025, đồng thời kính chúc Quý nhà đầu tư sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng trong năm 2026.

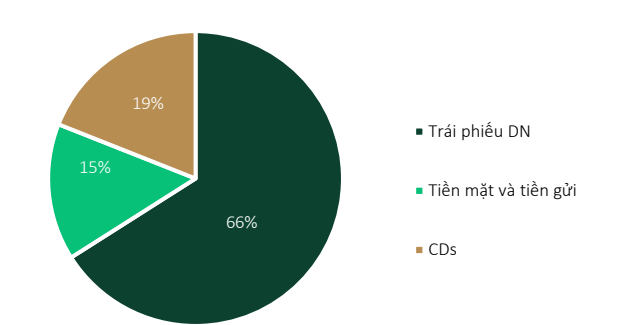
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	NAV/CCQ (đồng)	1 tháng (%)	3 tháng (%)	6 tháng (%)	So với đầu năm (%)	Kể từ khi thành lập 10/06/2013 (%)
DCBF (*)	28.997,3	0,7	1,8	3,5	6,9	190,0
Tiền gửi kỳ hạn 12 tháng	N/A	0,4	1,2	2,4	4,8	118,5

* Kết quả hoạt động của DCBF là lợi nhuận ròng tính theo Việt Nam đồng, sau khi đã trừ các khoản phí và chi phí. Trong khi số tương ứng của tiền gửi 12 tháng là lợi nhuận gộp, không bao gồm bất cứ loại chi phí nào.



PHÂN BỐ TÀI SẢN



5 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN NHẤT DANH MỤC (% Tổng tài sản)

	Lợi tức trung bình (%)	% Tổng tài sản
VPI124001	9,2	10,1
KBC12401	9,9	9,0
MSN123008	8,6	8,8
FE Credit CD	6,8	8,4
CII124021	9,4	7,0

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

LỢI NHUẬN HÀNG NĂM (%)	2025	2024	2023	2022	2021	2020
DCBF	6,9	6,8	9,1	4,5	7,3	6,7

TĂNG TRƯỞNG LŨY KẾ(%)	1 năm	3 năm	5 năm	10 năm
DCBF	6,9	24,6	39,7	129,8

GIAO DỊCH

Ngày giao dịch	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (Ngày T)
Hạn chốt đặt lệnh & Chuyển tiền mua	Trước 14:30 ngày T-1
Ngày xác nhận giao dịch	T+1
Ngày thanh toán	T+5

HỖ TRỢ



KHUYẾN CÁO

Thông tin trong tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và có thể được thay đổi, cập nhật vào từng thời điểm. Dragon Capital không đưa ra bất kỳ bảo đảm, tư vấn, đề nghị hay khuyến nghị đầu tư nào qua các thông tin này. Bất kỳ khoản đầu tư nào cũng phải được thực hiện trên cơ sở các tài liệu chào bán có liên quan phù hợp với quy định pháp luật. Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không phải là chỉ dẫn cho tương lai. Nhà đầu tư cần nghiên cứu thận trọng tài liệu chào bán liên quan và nên xin ý kiến chuyên gia độc lập nếu có bất kỳ thắc mắc nào.